

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 13**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 10****BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Đáp án****PHẦN I – TRẮC NGHIỆM (6 điểm)**

Câu 1 (0.25đ)	Câu 2 (0.25đ)	Câu 3 (0.25đ)	Câu 4 (0.25đ)	Câu 5 (0.25đ)	Câu 6 (0.25đ)
A	C	C	D	A	B

Câu 1. Văn bản được viết theo phương thức biểu đạt nào?

- A. Tự sự
- B. Biểu cảm
- C. Miêu tả
- D. Nghị luận

Phương pháp:

Căn cứ vào kiến thức đã học về phương thức biểu đạt đã học.

Lời giải chi tiết:

Văn bản trên được viết theo phương thức tự sự.

→ Đáp án: A

Câu 2. Nhận định nào sau đây nói đúng về người kể chuyện trong văn bản?

- A. Người kể chuyện toàn tri, là một nhân vật trong câu chuyện.
- B. Người kể chuyện hạn tri, là một nhân vật trong truyện.
- C. Người kể chuyện toàn tri, có thể nắm bắt được diễn biến tâm lí các nhân vật.
- D. Người kể chuyện hạn tri, có thể đưa cảm xúc của mình vào tác phẩm.

Phương pháp:

Căn cứ vào nội dung văn bản.

Lời giải chi tiết:

Người kể chuyện trong tác phẩm này là người kể chuyện toàn tri. Chính vì thế, người kể chuyện có thể nắm bắt được diễn biến tâm lí của các nhân vật.

→ Đáp án: C

Câu 3. Theo văn bản, sở nguyện của quản ngục là gì?

- A. Có thể khiến Huân Cao cải tà quy chính.
- B. Có thể trở thành người tri âm tri kỉ với Huân Cao.
- C. Có được đôi câu đối do Huân Cao viết để treo trong nhà.
- D. Có thể khiến tên cầm đầu phe phản loạn – Huân Cao phải khuất phục.

Phương pháp:

Căn cứ vào nội dung văn bản.

Lời giải chi tiết:

Theo văn bản sở nguyện cả đời của quản ngục chính là có được đôi câu đối do chính Huân Cao viết mà treo trong nhà.

→ Đáp án: C

Câu 4. Vì sao Huân Cao không đồng ý cho viên quản ngục chữ?

- A. Vì ông đã trở thành tử tù, không muốn quản ngục vì mình mà phải chịu liên lụy.
- B. Vì ông biết bản thân sáng sớm hôm sau phải ra pháp trường chịu tội.
- C. Vì bản thân ông không còn đủ sức để ngồi cho chữ nữa.
- D. Vì ông bình sinh không vì vàng ngọc hay quyền thế mà ép mình cho chữ.

Phương pháp:

Căn cứ vào nội dung văn bản.

Lời giải chi tiết:

Huân Cao không đồng ý cho chữ viên quản ngục bởi lẽ bản thân ông trước giờ chưa từng vì vàng ngọc hay quyền thế mà tự ép mình cho chữ. Huân Cao chỉ cho chữ những người mà bản thân ông coi là tri kỉ.

→ Đáp án: D

Câu 5. Điều gì đã khiến Huân Cao chấp nhận cho chữ viên quản ngục?

- A. Nhận ra được lòng biết giá người của quản ngục
- B. Muốn để lại một kiệt tác trước khi chết
- C. Nhận ra sự đáng sợ của nhà lao.
- D. Huân Cao là một nghệ sĩ chân chính.

Phương pháp:

Căn cứ vào nội dung văn bản.

Lời giải chi tiết:

Ban đầu, Huân Cao không đồng ý cho chữ quản ngục là bởi ông nghĩ rằng quản ngục chính là đại diện cho thế lực cầm quyền thối nát. Đến khi thầy thơ lại nói

về sở nguyện của quản ngục, Huân Cao mới hiểu ra bản thân suýt thì phụ một tấm lòng trong thiên hạ. Chính vì lẽ đó, ông đã đồng ý cho chữ quản ngục.

→ Đáp án: A

Câu 6. Huân Cao đã cho quản ngục những gì trong đêm hôm trước ngày xử tử?

- A. Huân Cao đã cho quản ngục những nét chữ trong nhất, vuông nhất.
- B. Huân Cao không chỉ cho chữ theo sở nguyện của quản ngục mà còn cho quản ngục lời khuyên hướng thiện.
- C. Huân Cao không chỉ cho quản ngục chữ mà còn cho phép quản ngục được trở thành tri kỉ với mình.
- D. Huân Cao không chỉ cho chữ quản ngục mà còn kể cho quản ngục về hành chính chính nghĩa của bản thân.

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung văn bản.

Lời giải chi tiết

Trong đêm trước ngày xử tử, Huân Cao đã cho quản ngục chữ theo đúng sở nguyện của ông. Ngoài ra Huân Cao còn cho quản ngục những lời khuyên hướng quản ngục quay về với cái đẹp, cái thiện.

→ Đáp án: B

Câu 7. Em có nhận xét gì về thiên lương cao đẹp của nhân vật Huân Cao trong đoạn trích?

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung văn bản.

Lời giải chi tiết

Huân Cao là một người có thiên lương cao đẹp:

- Ông là người nghệ sĩ chân chính. Không chịu khuất phục trước cường quyền, tiền bạc.
- Ông đứng lên tạo phản để đòi lại sự công bằng cho những kiếp người cùng khổ.
- Khi nhận ra lòng biết giá người của quản ngục, Huân Cao không chỉ đồng ý cho chữ quản ngục mà còn cho ông những lời khuyên hướng thiện.

Câu 8. Theo em nhân vật quản ngục có xứng đáng trở thành một tri kỉ của nhân vật Huân Cao hay không?

Phương pháp

Căn cứ vào nội dung văn bản.

Lời giải chi tiết

Quản ngục xứng đáng trở thành người bạn tri âm tri kỉ của Huân Cao bởi lẽ:

- Ông là người biết trân trọng và thưởng thức cái đẹp. Nếu như Huân Cao là người sáng tạo ra cái đẹp thì quản ngục là người biết thưởng thức và trân trọng cái đẹp đó.
- Tuy sống trong cảnh đê lao đầy rẫy những thói xấu nhưng quản ngục vẫn giữ được cho mình thiên lương cao đẹp.

Câu 9. Qua nhân vật Huân Cao, em có nhận xét gì về quan niệm của Nguyễn Tuân đối với cái đẹp?

Phương pháp

Căn cứ vào nội dung văn bản.

Lời giải chi tiết

Gợi ý:

Quan niệm cái đẹp của Nguyễn Tuân:

- Cái đẹp phải là cái đạt đến độ toàn mỹ.
- Cái đẹp không chỉ có ở những nơi thanh cao. Cái đẹp là cái ngay cả trong những hoàn cảnh tối tăm nhất, xấu xa nhất vẫn ngời sáng cái đẹp.
- Cái đẹp còn có thể cảm hóa cái xấu, cái ác. Cái đẹp có thể hướng cái xấu, cái ác đến cái thiện.

PHẦN II – LÀM VĂN (4 điểm)

Câu 1. Vì sao Nguyễn Tuân lại gọi cảnh cho chữ trong tác phẩm là cảnh “xưa nay chưa từng có”? Phân tích cảnh cho chữ trong đoạn trích trên để trả lời câu hỏi.

Phương pháp:

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).
- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,...) để tạo lập văn bản.

Lời giải chi tiết:

Gợi ý:

* Đảm bảo kết cấu (mở bài, thân bài, kết bài). Học sinh đưa ra quan điểm của bản thân mình (có lý lẽ thuyết phục).

a. Mở bài:

- Giới thiệu khái quát tác giả Nguyễn Tuân và tác phẩm Chữ người tử tù.

- Nêu vấn đề: Cảnh cho chữ - cảnh tượng xưa nay chưa từng có.

b. Thân bài:

* Cảnh cho chữ - cảnh tượng xưa nay chưa từng có: Đây là sự gặp gỡ của hai hành trình: Hành trình đi từ tối

tăm đến cái đẹp (Viên quản ngục) và hành trình từ cao ngạo của người nghệ sĩ đến chỗ hiểu ra một tấm lòng trong thiên hạ.

- Sự đảo lộn của không gian, thời gian, con người và trật tự xã hội:

+ Thời gian: Trước ngày ra pháp trường.

+ Không gian cho chữ: Nhà tù nơi đầy rẫy những phân chuột, ẩm ướt, tường bám đầy mạng nhện → Không

gian tối tăm >< sáng tạo nghệ thuật

+ Người cho chữ: Tay đang mang gông cùm, là tử tù, mai ra pháp trường với khí chất đường hoàng.

+ Người nhận chữ: Là viên quản ngục – đại diện cho giai cấp thống trị với tư thế khép nép.

→ Cái đẹp làm đảo lộn hết tất cả. Cái đẹp có sức mạnh lan tỏa, làm cho con người thay đổi, làm cho xã hội có thể đi từ cái ác đến cái thiện.

- Huân Cao đã coi Quản ngục là tri kỉ → Cái đẹp cần có tri kỉ, cái đẹp kéo mọi người gần nhau hơn.

- Lời di nguyện: Sự lan tỏa, đổ bóng và sức mạnh của cái đẹp. Muốn chơi chữ thì việc đầu tiên là bỏ nơi này.

→ Cái đẹp không xa rời sự sống, cái đẹp luôn gắn gũi với cuộc sống nhân sinh, nhân tình.

c. Kết bài: Đánh giá lại vấn đề.